



BẢN TIN HẢI QUAN Số 0814 (Từ 24/02 - 01/03/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 3
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 1635/TCHQ-GSQL Ngày 20/02/2014	Quản lý chất lượng xe đạp điện.
Công văn 1684/TCHQ-GSQL Ngày 20/02/2014	Kho, bãi lưu giữ hàng thực phẩm đông lạnh TNTX.
Công văn 1685/TCHQ-GSQL Ngày 20/02/2014	Chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công.
Công văn 1686/TCHQ-GSQL Ngày 20/02/2014	Bán hàng miễn thuế trên các chuyến bay quốc tế của hãng hàng không Vietjet.
Công văn 1717/TCHQ-GSQL Ngày 21/02/2014	Thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công qua cửa khẩu Bản Vược (Bát Xát - Lào Cai).
Công văn 1732/TCHQ-GSQL Ngày 21/02/2014	Tái xuất hàng hóa qua lối mở Nà Lạn.
Công văn 1738/TCHQ-TXNK Ngày 21/02/2014	Bổ sung hồ sơ khiếu nại.
Công văn 1743/TCHQ-TXNK Ngày 21/02/2014	Phân loại xe ô tô tải chở suất ăn hàng không.
Công văn 1744/TCHQ-TXNK Ngày 21/02/2014	Thủ tục thuế đối với xe ô tô mang biển số ngoại giao.
Công văn 1747/TCHQ-TXNK Ngày 21/02/2014	Gia hạn nộp thuế GTGT hàng nhập sản xuất xuất khẩu.
Công văn 1768/TCHQ-GSQL Ngày 21/02/2014	Hàng hóa xuất khẩu chuyên cửa khẩu.
Công văn 1770/TCHQ-TXNK Ngày 21/02/2014	Kéo dài thêm thời gian gia hạn nộp thuế quá 01 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa nhập SXKK cho ngành đóng tàu.
Công văn 2222/BTC-CST Ngày 21/02/2014	Xem xét ổn định thuế xuất khẩu than.



Công văn 206/GSQL-TH Ngày 21/02/2014	Vướng mắc C/O mẫu AANZ.
Công văn 207/GSQL-GQ1 Ngày 21/01/2014	Kiểm dịch thực vật hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 208/GSQL-GQ1 Ngày 21/02/2014	Giấy chứng nhận kiểm dịch hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 209/GSQL-GQ2 Ngày 21/02/2014	Vật liệu xây dựng cho DNCX
Công văn 210/GSQL-GQ2 Ngày 21/02/2014	Vướng mắc sử dụng hoá đơn khi làm thủ tục hải quan gia công chuyển tiếp.
Công văn 211/GSQL-GQ1 Ngày 21/02/2014	Nhập khẩu băng tải cao su đã qua sử dụng.
Công văn 213/GSQL-GQ1 Ngày 24/02/2014	Bảo quản, lưu giữ hàng hóa kinh doanh TNTX.
Công văn 214/GSQL-TH Ngày 24/02/2014	Vướng mắc C/O mẫu E.
Công văn 215/GSQL-TH Ngày 24/02/2014	Hướng dẫn thủ tục nhập, xuất hàng hóa kho ngoại quan.
Công văn 1773/TCHQ-TXNK Ngày 24/02/2014	Xin mở tờ khai và ân hạn thuế trong thời gian chờ giải quyết tiền phạt chậm nộp thuế GTGT phát sinh do xuất khẩu sản phẩm ngoài thời hạn 275 ngày.
Công văn 1799/TCHQ-TXNK Ngày 24/02/2014	Giải tỏa cưỡng chế.
Công văn 1800/TCHQ-TXNK Ngày 24/02/2014	Hoàn thuế nhập khẩu.
Công văn 1822/TCHQ-TXNK Ngày 24/02/2014	Xử lý thuế hàng SXKK.
Công văn 216/GSQL-GQ1 Ngày 25/02/2014	Vướng mắc thực hiện Nghị định số 187/NĐ-CP và Thông tư số 05/2014/TT-BCT về việc ban hành danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
Công văn 1828/TCHQ-GSQL Ngày 25/02/2014	Xác nhận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hoặc TNTX.
Công văn 1830/TCHQ-GSQL Ngày 25/02/2014	Thủ tục nhập khẩu gỗ từ Campuchia.
Công văn 1834/TCHQ-TXNK Ngày 25/02/2014	Dự án ưu đãi đầu tư.



Công văn 1841/TCHQ-TXNK

Ngày 25/02/2014

Thông tư 29 /2014/TT-BTC

Ngày 26/02/2014

Vướng mắc quyết toán hàng ưu đãi đầu tư.

Sửa đổi Thông tư 205/2010/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 40/2007/NĐ-CP quy định xác định trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Gia hạn nộp thuế GTGT hàng nhập sản xuất xuất khẩu.

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc gia hạn nộp thuế GTGT hàng nhập sản xuất xuất khẩu. Theo đó:

1. Về xuất khẩu sản phẩm ngoài thời hạn nộp thuế:

Căn cứ quy định tại điểm c.3 Khoản 1 Điều 20 và điểm b Khoản 2 Điều 127 Thông tư 128/2013/TT-BTC, trường hợp Công ty nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất xuất khẩu nhưng sản phẩm sản xuất ra xuất khẩu ngoài thời hạn nộp thuế thì Công ty phải kê khai nộp đủ các loại thuế theo quy định (áp dụng cho cả trường hợp đã nộp thuế nhập khẩu trước khi thông quan hoặc giải phóng hàng) và phải tính, nộp tiền chậm nộp kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế đến ngày thực xuất khẩu sản phẩm hoặc đến ngày thực nộp thuế (nếu ngày thực nộp thuế trước ngày thực xuất khẩu sản phẩm). Trường hợp việc xuất khẩu ngoài thời hạn quy định là do phía khách hàng nước ngoài, thì không tính và không phải nộp tiền chậm nộp thuế.

2. Về gia hạn nộp thuế (hoãn nộp thuế):

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ thì: "Việc gia hạn nộp thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế theo một trong các trường hợp sau đây:

- Bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; Thiệt hại vật chất là những tổn thất về tài sản của người nộp thuế, tính được bằng tiền như: Máy móc, thiết bị, phương tiện, vật tư, hàng hóa, nhà xưởng, trụ sở làm việc, tiền, các giấy tờ có giá trị như tiền.
- Phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh;
- Chưa được thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được ghi trong dự toán ngân sách nhà nước;
- Không có khả năng nộp thuế đúng hạn trong trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ dài hơn 275 ngày; các trường hợp gặp khó khăn đặc biệt khác".

Với thực trạng tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung trong mấy năm gần đây thì khó khăn của Công ty cũng là khó khăn chung của nhiều ngành nghề khác, không phải là khó khăn đặc biệt. Vì vậy, trường hợp của Công ty không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế (hoãn nộp thuế).

Công văn 1747/TCHQ-TXNK

Ngày 21/02/2014



Xử lý thuế hàng SXXK.

Công văn này hướng dẫn một số nội dung vướng mắc về nộp thuế hàng SXXK. Theo đó:

1. Về việc nộp thuế nguyên liệu nhập khẩu trước thời điểm Thông tư 128/2013/TT-BTC có hiệu lực:

Căn cứ quy định tại điểm b.1 khoản 2 Điều 132 Thông tư 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 (nay là điểm b khoản 2 Điều 127 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính) thì trường hợp nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu không thực xuất khẩu hàng hóa trong thời hạn 275 ngày (hoặc không thực xuất khẩu trong thời hạn nộp thuế dài hơn 275 ngày - trường hợp được gia hạn) kể từ ngày đăng ký tờ khai nhập khẩu thì người nộp thuế phải kê khai nộp đủ các loại thuế theo quy định. Khi thực xuất khẩu sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu thì được hoàn lại tiền thuế đã nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP, khoản 5 Điều 113 Thông tư số 194/2010/TT-BTC (nay là khoản 5 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC).

Theo quy định nêu trên, đối với nguyên vật liệu nhập khẩu tại thời điểm Thông tư 194/2010/TT-BTC có hiệu lực đã được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày nhưng quá thời hạn doanh nghiệp chưa xuất khẩu hàng hóa thì phải kê khai nộp đủ các loại thuế theo hướng dẫn trên.

2. Về nộp thuế nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu theo hợp đồng hợp tác kinh doanh:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính, thì một trong những điều kiện để được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày là doanh nghiệp "Phải có cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu thuộc sở hữu của người nộp thuế, không phải cơ sở đi thuê trên lãnh thổ Việt Nam phù hợp với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu (trên cơ sở cam kết của doanh nghiệp theo mẫu số 18/CSSX-SXXK/2013 phụ lục III ban hành kèm Thông tư này).

3. Về nộp thuế đối với sản phẩm xuất khẩu từ nguyên liệu nhập khẩu theo loại hình nhập khẩu kinh doanh:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP, khoản 5 Điều 113 Thông tư số 194/2010/TT-BTC và khoản 5 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC thì: "Hàng hóa nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất vào khu phi thuế quan được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu".

Do vậy, trường hợp hàng hóa xuất khẩu của Công ty được xác định chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu thì không phải nộp thuế khi xuất khẩu.

Hồ sơ không thu thuế xuất khẩu đối với sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu thực hiện như hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu hướng dẫn tại Điều 118, Điều 127 Thông tư số 194/2010/TT-BTC (nay là Điều 117, Điều 126 Thông tư số 128/2013/TT-BTC).

Công văn 1822/TCHQ-TXNK

Ngày 24/02/2014



Sửa đổi Thông tư 205/2010/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 40/2007/NĐ-CP quy định xác định trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

**Thông tư 29 /2014/TT-BTC
Ngày 26/02/2014**

Vật liệu xây dựng cho DNCX

**Công văn 209/GSQL-GQ2
Ngày 21/02/2014**

Thông tư này sửa đổi, bổ sung một số quy định về xây dựng, bổ sung, điều chỉnh mặt hàng trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu rủi ro về trị giá và mức giá tham chiếu kèm theo; kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra trị giá tính thuế hàng xuất khẩu; xây dựng, bổ sung, điều chỉnh mặt hàng trong Danh mục hàng hóa nhập khẩu rủi ro về trị giá và mức giá tham chiếu kèm theo; kiểm tra và xử lý kết quả kiểm tra trị giá tính thuế hàng nhập khẩu; kiểm tra trị giá tính thuế sau khi hàng hóa đã thông quan.

Đặc biệt, trong Thông tư này, Bộ Tài chính bổ sung một số khái niệm. Cụ thể, phí bản quyền, phí giấy phép phải trả để được sử dụng nhãn hiệu hàng hóa phù hợp với bộ chứng từ nếu hàng hóa nhập khẩu được bán lại nguyên trạng tại thị trường Việt Nam hoặc được gia công chế biến đơn giản sau nhập khẩu và hàng hóa nhập khẩu có gắn nhãn hiệu hàng hóa khi bán tại thị trường Việt Nam.

Phí bản quyền, phí giấy phép phải trả để được sử dụng sáng chế, bí quyết kỹ thuật hoặc quyền sở hữu trí tuệ khác thể hiện trên hợp đồng mua bán, hợp đồng cấp phép hoặc các thỏa thuận khác về chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ nếu sáng chế, bí quyết kỹ thuật hoặc quyền sở hữu trí tuệ khác được sử dụng để sản xuất ra hàng hóa nhập khẩu hoặc hàng hóa nhập khẩu mang sáng chế, kiểu dáng công nghiệp hoặc các quyền thuộc quyền sở hữu trí tuệ khác hoặc hàng hóa nhập khẩu là máy móc hoặc thiết bị được chế tạo hoặc sản xuất để ứng dụng sáng chế, bí quyết kỹ thuật hoặc quyền thuộc quyền sở hữu trí tuệ khác.

Về gia công chế biến đơn giản sau nhập khẩu, Thông tư quy định hoạt động này bao gồm: các công việc bảo quản hàng hoá trong quá trình vận chuyển và lưu kho; các công việc như lau bụi, sàng lọc, chọn lựa, phân loại (bao gồm cả việc xếp thành bộ) lau chùi, sơn, chia cắt ra từng phần; thay đổi bao bì đóng gói và tháo dỡ hay lắp ghép các lô hàng; đóng chai, lọ, đóng gói, bao, hộp và các công việc đóng gói bao bì đơn giản khác; dán lên sản phẩm hoặc bao gói của sản phẩm nhãn, mác hay các dấu hiệu phân biệt tương tự; việc trộn đơn giản hàng hóa nhập khẩu với các thành phần khác bao gồm cả việc pha loãng với nước hoặc các chất khác, nhưng không làm thay đổi đặc tính cơ bản của sản phẩm...

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 12-4-2014.

Công văn này giải quyết vướng mắc về thủ tục hải quan cho vật tư xây dựng từ nội địa vào doanh nghiệp chế xuất. Theo đó, căn cứ khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế thì doanh nghiệp chế xuất, người bán hàng cho doanh nghiệp chế xuất được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu và hải quan đối với vật liệu xây dựng từ nội địa Việt Nam đưa vào xây dựng công trình của doanh nghiệp chế xuất.



Hoàn thuế nhập khẩu.

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu. Căn cứ khoản 8 Điều 112 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính thì: "Trường hợp quá 365 ngày, cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế, không thu thuế, kiểm tra cụ thể và báo cáo Tổng cục Hải quan để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý từng trường hợp cụ thể".

Tuy nhiên, qua rà soát đối với 03 bộ hồ sơ hoàn thuế gửi kèm công văn 180/HQHT-NV nêu trên của Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh, Tổng cục Hải quan thấy:

- Hồ sơ của DNTN Quỳnh Nga thiếu Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa trong bộ hồ sơ hải quan của lô hàng nhập khẩu.

- Hồ sơ của Xí nghiệp XNK tư nhân Vân Hà xuất trình thiếu hợp đồng xuất khẩu hàng hóa sang nước thứ ba (Hợp đồng mua bán số 16/HĐMB ngày 27/11/2013 chỉ có trang số 1).

- Hồ sơ của DNTN chế biến XNK Tiên Đạt chỉ xuất trình được hợp đồng nhập khẩu cho lô hàng tại tờ khai số 1977/NKDB31B ngày 15/10/2011, không có hợp đồng nhập khẩu cho lô hàng tại tờ khai số 3899/NKD/B31B ngày 05/11/2013.

Các bộ hồ sơ trên đều chưa đáp ứng được các yêu cầu về hồ sơ hoàn thuế theo quy định tại Điều 120 Thông tư 128/2013/TT-BTC nên Tổng cục Hải quan không có cơ sở để xem xét, báo cáo Bộ Tài chính xử lý hoàn thuế cho 03 Doanh nghiệp nêu tại công văn 180/HQHT-NV nêu trên. Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh bổ sung các chứng từ còn thiếu nêu trên để Tổng cục Hải quan có đủ cơ sở tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

Công văn 1800/TCHQ-TXNK

Ngày 24/02/2014

Vướng mắc sử dụng hoá đơn khi làm thủ tục hải quan gia công chuyển tiếp.

Công văn này giải quyết vướng mắc sử dụng hoá đơn khi làm thủ tục hải quan gia công chuyển tiếp. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 18 Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011 của Bộ Tài chính (nay là Điều 22 Thông tư số 13/2014/TT-BTC ngày 24/1/2014 của Bộ Tài chính thay thế Thông tư số 117/2011/TT-BTC), khi làm thủ tục gia công chuyển tiếp, bên nhận hàng nộp 01 bản sao, xuất trình bản chính Hoá đơn xuất khẩu hoặc Hoá đơn GTGT (do bên giao hàng lập) cho Hải quan để hoàn thành thủ tục theo quy định.

Công văn 210/GSQL-GQ2

Ngày 21/02/2014

Xin mở tờ khai và ân hạn thuế trong thời gian chờ giải quyết tiền phạt chậm nộp thuế GTGT phát sinh do xuất khẩu sản phẩm ngoài thời hạn 275 ngày.

Công văn này hướng dẫn về việc mở tờ khai và ân hạn thuế trong thời gian chờ giải quyết tiền phạt chậm nộp thuế GTGT phát sinh do xuất khẩu sản phẩm ngoài thời hạn 275 ngày. Theo đó, về việc xem xét giải quyết tiền phạt chậm nộp thuế, Tổng cục Hải quan đang báo cáo Bộ Tài chính để xem xét hướng dẫn. Trong thời gian chờ hướng dẫn, nếu Công ty đã nộp đủ tiền phạt chậm thuế GTGT và đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

Công văn 1773/TCHQ-TXNK

Ngày 24/02/2014



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công.

**Công văn 1685/TCHQ-GSQL
Ngày 20/02/2014**

Công văn này hướng dẫn về việc chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công. Theo đó, căn cứ quy định tại điểm 2, điểm 5 Mục II Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 04/04/2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương), việc Công ty đầu tư máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định để phục vụ dự án đầu tư theo Giấy chứng nhận đầu tư đã được cấp là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Công ty được thực hiện hợp đồng gia công mặt hàng thanh nẹp cửa ô tô với đối tác nước ngoài, không phải làm thủ tục chuyển số lượng máy móc, thiết bị đã nhập khẩu để tạo tài sản cố định sang loại hình thuê, mượn để thực hiện hợp đồng gia công. Công ty phải có văn bản cam kết sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định vào đúng mục đích gia công; ngoài ra, trong hợp đồng gia công phải có điều khoản thỏa thuận cụ thể về việc sử dụng số lượng máy móc, thiết bị để phục vụ hợp đồng gia công thanh nẹp cửa ô tô.